

HUY ĐỘNG NGUỒN TÀI CHÍNH CHO GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CÔNG LẬP Ở VIỆT NAM - THỰC TRẠNG VÀ KHUYẾN NGHỊ

Ths. Nguyễn Bá Linh*

Giai đoạn hiện nay, giáo dục đại học (GDĐH) công lập tại Việt Nam được quan tâm nhiều hơn. Nguồn lực tài chính huy động cho hệ thống các trường này không ngừng được củng cố, song vẫn chưa đáp ứng được đòi hỏi của các cơ sở GDĐH. Đứng trước yêu cầu hoàn thiện cơ chế để nâng cao hiệu quả huy động đặc biệt nguồn tài chính ngoài NSNN. Do đó, Chính phủ và các trường đại học công lập cần phối hợp cùng với các bên liên quan khác tìm ra các giải pháp hoàn thiện việc huy động nguồn lực tài chính cho GDĐH công lập Việt Nam.

• Từ khóa: nguồn lực tài chính, giáo dục đại học công lập, giải pháp huy động nguồn lực tài chính.

In the current period, public higher education in Vietnam is more concerned. Financial resources mobilized for the system of these schools are constantly being strengthened, but still do not meet the requirements of higher education institutions. In front of the request to complete the mechanism to improve the efficiency of mobilizing special resources outside the state budget. Therefore, the Government and public universities need to work with other stakeholders to find solutions to improve the mobilization of financial resources for public higher education in Vietnam.

• Keywords: financial resources, higher education, solutions to mobilize financial resources.

Ngày nhận bài: 2/5/2019

Ngày chuyển phản biện: 10/5/2019

Ngày nhận phản biện: 15/5/2019

Ngày chấp nhận đăng: 20/5/2019

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, Nhà nước đã quan tâm nhiều về lĩnh vực GDĐH, đặc biệt là ban hành nhiều cơ chế tài chính tạo điều kiện cho các cơ sở GDĐH nâng cao chất lượng đào tạo và mở rộng quy mô đào tạo. Các cơ sở GDĐH không ngừng tự đổi mới, nâng cao uy tín, cải tiến nội dung chương trình giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng và đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội; không ngừng tìm kiếm các cơ hội liên kết với các đối tác trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng và cung ứng nguồn nhân lực tốt

cho xã hội. Tuy nhiên, nguồn lực tài chính vẫn chưa đáp ứng được đòi hỏi của các cơ sở GDĐH và cần phải ngày càng hoàn thiện cơ chế để huy động nguồn tài chính, đặc biệt nguồn tài chính ngoài NSNN. Trên cơ sở kế thừa các kết quả nghiên cứu của các công trình đã công bố trước đây và những vấn đề chưa được làm rõ về mặt lý luận và thực tiễn về huy động nguồn tài chính tại các cơ sở GDĐH công lập, với mong muốn giải quyết các vấn đề còn bỏ ngỏ của các nghiên cứu trước, tác giả đã chọn chủ đề “Huy động nguồn tài chính tại các cơ sở GDĐH công lập ở Việt Nam” để làm chủ đề tham luận.

Về nghiên cứu quốc tế: Vấn đề nguồn lực tài chính cho GDĐH được quan tâm rộng rãi. Cụ thể, Michael, S. O. & Kretovics, M. A. (Eds.) (2005). phân tích vai trò chi phí trong nâng cao hiệu suất đào tạo tính theo kết quả đầu ra. Chúng cho thấy việc cải thiện nguồn lực giáo dục có thể dẫn đến kết quả giáo dục tốt hơn nhưng các biến kinh tế xã hội khác cũng đóng vai trò quan trọng. Estache et al. (2007) tiến hành thực nghiệm trên nhóm các nước đang phát triển và nhận thấy rằng các nước kém phát triển ngày càng tăng hiệu suất chi tiêu theo thời gian. Tuy nhiên, các nghiên cứu này đều chưa phân tích huy động nguồn lực tài chính cho hệ thống GDĐH công lập.

Nghiên cứu trong nước: Với các nghiên cứu trong nước, nhiều công trình phân tích về nguồn lực tài chính cho hệ thống GDĐH tại Việt Nam. Chẳng hạn PGS. TS. Bùi Văn Huyền, Ths. Trần

* Học viện Tài chính

Hương Xuân (2019) phân tích thực trạng nguồn lực tài chính cho GDĐH tại Việt Nam. TS. Bùi Trường Giang đưa ra một số giải pháp đổi mới cơ chế tài chính cho cơ sở giáo dục công lập liên quan đến nâng cao chất lượng đào tạo, đạt được mục tiêu công bằng và hiệu quả... Song, các công trình này đều chưa đề cập đến nội hàm của việc huy động nguồn lực tài chính cho hệ thống GDĐH công lập và chỉ ra vai trò của Chính phủ cũng như các trường đại học trong việc nâng cao hiệu quả huy động nguồn lực tài chính cho giáo dục công lập.

Với mong muốn chỉ ra vai trò của Chính phủ cũng như các trường đại học trong việc nâng cao hiệu quả huy động nguồn lực tài chính cho giáo dục công lập. Trong quá trình nghiên cứu, tác giả sử dụng bảng điều tra nguồn tài chính cho giáo dục đại học công lập áp dụng cho các trường, cơ quan quản lý ngành giáo dục, các tổ chức tín dụng hỗ trợ tài chính cho giáo dục đại học, báo cáo tổng kết tình hình tài chính từ trong và ngoài NSNN (các tổ chức tín dụng, ODA...) cho giáo dục đại học công lập từ các trường, Bộ Giáo dục Đào tạo. Và dữ liệu được thu thập từ tài liệu chuyên khảo về nguồn lực tài chính cho hệ thống giáo dục công lập, số liệu thống kê của Bộ Giáo dục Đào tạo, Tổng cục Thống kê phản ánh quy mô đào tạo đại học công lập, khoản chi

trong và ngoài NSNN cho giáo dục đại học công lập, và số liệu báo cáo tình hình tài chính của các trường đại học công lập trên cả nước.

Phân tích dữ liệu: Dữ liệu được phân tích dựa theo phương pháp tổng hợp, so sánh đối chiếu số liệu về nguồn lực tài chính từ trong và ngoài NSNN cho giáo dục đại học công lập của Việt Nam và giữa Việt Nam với các nước.

2. Thực trạng huy động nguồn tài chính tại các cơ sở GDĐH công lập tại Việt Nam

2.1. Tổng quan hệ thống GDĐH công lập Việt Nam

Hiện nay, số lượng đại học công lập Việt Nam đạt 170 trường, chiếm 72% tổng số trường đại học với quy mô giảng viên đạt 59.300 người, chiếm 79% và lượng sinh viên tốt nghiệp đạt 1.432.600 người, chiếm 84%. Đa số các trường tập trung vào các ngành học Toán - thống kê, công nghệ thông tin, kỹ thuật; tài chính - kế toán...

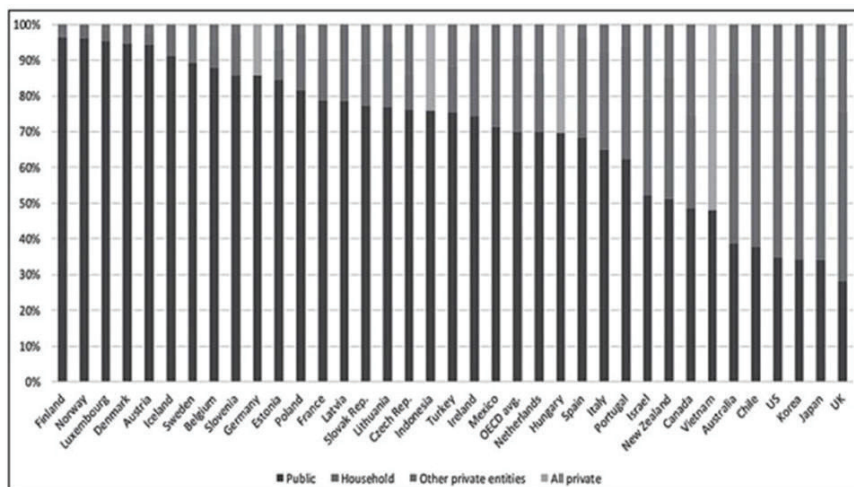
2.2. Thực trạng huy động nguồn lực tài chính cho GDĐH công lập tại Việt Nam

Về huy động nguồn Ngân sách Nhà nước: những năm vừa qua, nguồn tài chính từ NSNN luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nguồn tài chính của các trường ĐHCL ở Việt Nam (khoảng 30%-40% tổng thu của các trường ĐHCL hàng năm). Mặc dù vậy, Việt Nam vẫn là một trong

những nước có tỷ lệ đóng góp của người học và gia đình cho GDĐH thông qua việc đóng học phí được đánh giá là cao so với các nước trong khu vực và trên thế giới (Hình 1).

Điều này phù hợp với chính sách “chia sẻ chi phí” trong GDĐH bằng việc huy động sự đóng góp của người học cũng như mọi tổ chức, cá nhân trong xã hội, dẫn đến tỷ trọng nguồn thu từ NSNN trong tổng nguồn thu của các trường ĐHCL có xu hướng giảm dần.

Hình: So sánh tỷ lệ kinh phí cho GDĐH từ ngân sách và ngoài ngân sách tại Việt Nam và một số nước



Nguồn: Bộ Giáo dục và Đào tạo